

SOLUTIONS FOR DEVELOPING EARLY CHILDHOOD EDUCATION IN INDUSTRIAL ZONES

Nguyen Ba Minh

Email: nbminh@moet.gov.vn

Hanoi National University of Education
136 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received: 20/5/2025

Revised: 27/5/2025

Accepted: 05/6/2025

Published: 15/6/2025

Abstract: Early childhood education in industrial zones still faces many limitations and inadequacies. It is essential to conduct research and propose solutions to overcome these issues, ensuring the right of children, especially those whose parents are industrial workers, to access early childhood education. Based on an analysis of the current status of early childhood education in industrial zones, this article synthesizes key policies of the Party, the National Assembly, and the Government on early childhood education development; reviews documents from state management agencies (the Ministry of Education and Training, Departments of Education and Training); and evaluates findings from scientific studies, surveys, and both theoretical and practical research conducted by various organizations and individuals. The article identifies achievements as well as gaps and policy barriers. It concludes with recommendations to the government and local authorities for improving early childhood education in industrial zones, thereby safeguarding the rights of children of industrial workers and laborers.

Keywords: *Children, children's rights, early childhood education, industrial zones.*

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON KHU CÔNG NGHIỆP

Nguyễn Bá Minh

Email: nbminh@moet.gov.vn

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 20/5/2025

Chỉnh sửa xong: 27/5/2025

Chấp nhận đăng: 05/6/2025

Xuất bản: 15/6/2025

Tóm tắt: Giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp còn nhiều hạn chế, bất cập, cần nghiên cứu đề xuất các giải pháp khắc phục, đảm bảo quyền được tiếp cận giáo dục mầm non của trẻ em là con công nhân làm việc trong các khu công nghiệp. Trên cơ sở phân tích thực trạng phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn có khu công nghiệp, bằng phương pháp tổng hợp các văn bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ quy định các chính sách phát triển giáo dục mầm non; hồi cứu tài liệu của các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo); tổng hợp, đánh giá kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, kết quả khảo sát, nghiên cứu lý luận và thực tiễn của các tổ chức và cá nhân về các vấn đề liên quan, bài báo chỉ ra kết quả đạt được và những khoảng trống, rào cản trong cơ chế, chính sách, khuyến nghị Chính phủ và chính quyền địa phương giải pháp phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, đảm bảo quyền trẻ em là con công nhân, người lao động.

Từ khóa: *Trẻ em, quyền trẻ em, giáo dục mầm non, khu công nghiệp.*

1. Đặt vấn đề

Luật Giáo dục quy định: “Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam, thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi” (Quốc hội, 2019a). Luật Trẻ em quy định: “Đảm bảo trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình”, trong các quyền của trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi

dưỡng và quyền được giáo dục, học tập (Quốc hội, 2016). Hiện đã có các bằng chứng khoa học khẳng định ảnh hưởng quyết định của chất lượng giáo dục mầm non đối với sự phát triển của trẻ em, các nhà tâm lý học phương Tây (OECD, 2014; Sammons và cộng sự, 2008; Sylva và cộng sự, 2004) thực hiện các nghiên cứu và kết luận rằng, nếu một người trưởng thành có trí lực đạt 100% thì lúc 4 tuổi đạt 50%, lúc 8 tuổi đạt 80%, trong 9 năm từ 8 - 17 tuổi chỉ phát triển

20% khả năng còn lại. Lợi ích của giáo dục mầm non còn ảnh hưởng lớn lao đến sức khoẻ và hạnh phúc của trẻ em khi trưởng thành, khả năng tham gia thị trường lao động, giảm nghèo và tăng khả năng hoà nhập xã hội (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024a).

Khu công nghiệp là khu vực có ranh giới địa lý xác định, chuyên sản xuất hàng công nghiệp và cung ứng dịch vụ cho sản xuất công nghiệp (Lê Khánh Tuấn, 2021, tr.58-60). Trong những năm qua, khu công nghiệp được thành lập và phát triển ở hầu khắp các tỉnh, thành phố trên cả nước, tạo việc làm cho nhiều lao động ở các tỉnh, thành phố. Nhu cầu cao về lao động làm việc tại khu công nghiệp kéo theo các dịch vụ hỗ trợ phục vụ nhu cầu của công nhân, dẫn tới tăng dân số cơ học. Tính đến tháng 7 năm 2024, cả nước có 431 khu công nghiệp được thành lập, các khu công nghiệp trong toàn quốc đã tạo việc làm cho gần 4 triệu lao động trực tiếp (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025a).

Do đặc thù công nhân lao động tại các khu công nghiệp phần lớn là lao động trẻ nên nhu cầu gửi trẻ mầm non của công nhân ngày càng tăng, dẫn đến tình trạng thiếu hụt dịch vụ giáo dục mầm non. Con công nhân, người lao động ở các khu công nghiệp khó được tiếp nhận vào các trường mầm non công lập mà thường được gửi vào các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập rất hạn chế về chất lượng và các điều kiện đảm bảo an toàn (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018; Nguyễn Đình Tuấn, 2022; Nguyễn Tôn Thị Tường Vân, 2012).

Trước thực trạng khó khăn về trường lớp mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, để đảm bảo quyền trẻ em và quyền lợi của công nhân lao động, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy định cơ chế, chính sách giải quyết khó khăn đối với giáo dục mầm non ở khu vực này (Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 20215 về việc Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014 về Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu vực giáo dục mầm non, khu chế xuất đến năm 2020; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP). Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã quan tâm đến công tác quy hoạch, dành quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non. Mạng lưới trường lớp mầm non được củng cố, mở rộng và phân bố đến hầu hết các địa bàn dân cư. Tại địa bàn tập trung đông dân cư, nơi có khu công

nghiệp phát triển, đã có nhiều Đề án, chính sách của địa phương thúc đẩy đầu tư và huy động nguồn lực phát triển giáo dục mầm non để đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân, trong đó có công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp. Tuy nhiên, giáo dục mầm non trên địa bàn có khu công nghiệp còn nhiều khó khăn bất cập, chất lượng thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ em là con công nhân lao động. Thực tiễn đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu để đề xuất, khuyến nghị giải pháp phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, đảm bảo quyền trẻ em.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để có kết quả nghiên cứu, tác giả đã sử dụng phương pháp hồi cứu tài liệu của các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo); tổng hợp, đánh giá kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn của các tổ chức và cá nhân về các vấn đề liên quan; tổng hợp, phân tích các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non qua hệ thống văn bản được ban hành và thông qua thực tiễn triển khai thực hiện.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ sở thực tiễn của các giải pháp

3.1.1. Cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp

a) *Kết quả ban hành văn bản quy định cơ chế chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp*

Từ năm 2014 đến nay, có khoảng 50 văn bản có liên quan đến giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp được ban hành, trong đó có 05 Luật và 01 Nghị quyết của Quốc hội; 16 Nghị định của Chính phủ; 11 Quyết định và Chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; 01 Thông tư liên tịch và 16 Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các văn bản quy định cơ chế, chính sách và định hướng hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non nói chung và đặc thù đối với giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp nói riêng, tập trung vào các nội dung như: Chính sách đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non; chính sách đối với trẻ em; Chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non; chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non; Cơ chế chính sách khuyến khích, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thực và các hình thức xã hội hoá để phát triển giáo dục mầm non; Quy định về các điều kiện, quy chuẩn bảo đảm chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non; Công tác quản

lí; Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non; phân cấp trong hệ thống quản lý nhà nước về giáo dục mầm non, quản lý các cơ sở giáo dục mầm non.

Các văn bản về cơ bản bảo đảm tính khả thi, phù hợp thực tiễn, tạo hành lang pháp lí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, tạo điều kiện thúc đẩy giáo dục mầm non nói chung, giáo dục mầm non ở khu công nghiệp nói riêng phát triển. Cụ thể, có các nhóm các chính sách sau:

1/ *Quy định các giải pháp phát triển trường lớp*, hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đối với giáo dục mầm non, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập, tư thục tại địa bàn có khu công nghiệp.

2/ *Chính sách đối với đội ngũ nhà giáo*: Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; Hỗ trợ tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mầm non; Hỗ trợ nâng cao năng lực cho người quản lý, giáo viên, bảo mẫu các nhóm trẻ độc lập và các bà mẹ, người chăm sóc trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn có khu công nghiệp; Chính sách đối với giáo viên mầm non trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân.

3/ *Chính sách đối với trẻ em mầm non*: Quy định miễn giảm học phí; Chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em độ tuổi mẫu giáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

4/ *Chính sách về đất đai*: Quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân bố trí dành quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong kế hoạch sử dụng đất đai của địa phương; Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

5/ *Chính sách xã hội hóa*: Khuyến khích thu hút nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp phát triển cơ sở giáo dục mầm non; Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính để thu hút nhà đầu tư. Quy định về việc xây dựng cơ sở vật chất cho thuê để thành lập các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập với phí cho thuê hấp dẫn để khuyến khích ở những nơi không thể phát triển cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Tính đến hết tháng 6 năm 2024, đã có 53 tỉnh/thành phố ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 105 quy định mức hỗ trợ cụ thể đối với trẻ em và giáo viên mầm non theo quy định tại Điều 8 và Điều 10; 31 tỉnh/thành phố có Nghị quyết Hội

đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp theo quy định tại Điều 5 Nghị định. Đặc biệt, có 07 tỉnh/thành phố quy định mức hỗ trợ cao hơn so với quy định tối thiểu, 04 tỉnh mở rộng đối tượng áp dụng tới cụm công nghiệp. Bên cạnh chính sách theo quy định tại Nghị định số 105, một số tỉnh/thành phố đã ban hành chính sách địa phương hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi tập trung nhiều lao động như: chế độ thu hút giáo viên mầm non công lập ở những địa bàn khó tuyển dụng, địa bàn có khu công nghiệp, hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho giáo viên mầm non, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở vật chất, đồ chơi (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025b).

b) *Kết quả thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp*

Chính sách đối với trẻ em là con công nhân: Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 105, trẻ em là con công nhân học tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được trợ cấp kinh phí tối thiểu là 160.000 đồng/trẻ/tháng. Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố đã ban hành quy định chi tiết mức trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân đa số thực hiện theo mức tối thiểu quy định tại Nghị định. Để triển khai thực hiện chính sách, ngành Giáo dục các địa phương đã tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng dự toán kinh phí, hướng dẫn các thủ tục và thực hiện chi trả chính sách đúng đối tượng. Theo tổng hợp kết quả báo cáo từ các địa phương, năm học 2023 - 2024, toàn quốc có trên 200.000 trẻ em đủ điều kiện hưởng trợ cấp. Chính sách hỗ trợ đối với giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp đã giúp cha mẹ trẻ là công nhân có thêm phần kinh phí để lựa chọn gửi trẻ ở những cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập bảo đảm chất lượng cũng như các điều kiện về an toàn đối với trẻ (Hội đồng Quốc gia Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giáo dục Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024).

Chính sách đối với giáo viên mầm non: Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 105, giáo viên mầm non có trình độ đạt chuẩn theo quy định trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân tại tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động được hỗ trợ tối thiểu 800.000 đồng/tháng. Mức hỗ trợ do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

Theo tổng hợp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tính

đến hết năm học 2023 - 2024 (tháng 5 năm 2024), tại 53 tỉnh/thành phố thực hiện chính sách có gần 13.000 giáo viên mầm non đủ điều kiện hưởng hỗ trợ. Chính sách hỗ trợ kịp thời giúp giáo viên mầm non có thêm thu nhập để yên tâm công tác, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của công nhân (Hội đồng Quốc gia Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024).

Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp: Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 105, các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực đã được cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được ngân sách địa phương hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, mức tối thiểu là 20 triệu đồng. Một số tỉnh/thành phố có mức hỗ trợ cao hơn và/hoặc mở rộng địa bàn thụ hưởng chính sách tới cụm công. Trong năm học 2023-2024, đã có khoảng 1.000 cơ sở giáo dục mầm non độc lập được hỗ trợ kinh phí. Một số tỉnh/thành phố đã hỗ trợ số kinh phí lớn hơn mức tối thiểu. Số kinh phí tuy không lớn nhưng đã góp phần giúp cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực cải tạo cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định để bảo đảm chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024b).

3.1.2. Kết quả phát triển cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp

Hiện nay, cả nước có 15.256 trường mầm non, trong đó có 12.072 trường công lập (tỉ lệ khoảng 79%) và 3.184 trường ngoài công lập (tỉ lệ khoảng 21%), ngoài ra còn có 17.444 cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực, dân lập (gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non độc lập). Tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ là 34,6%, trẻ mẫu giáo là 93,6%. Tại địa bàn có khu công nghiệp có 13.137 cơ sở giáo dục mầm non (3.612 trường công lập, 1.770 trường ngoài công lập và 7.755 cơ sở giáo dục mầm non độc lập), huy động được hơn 1,8 triệu trẻ em trong đó tỉ lệ trẻ em là con công nhân làm việc tại các giáo dục mầm non chiếm khoảng 21,5% (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024b).

Với đặc điểm tổ chức hoạt động linh hoạt về thời gian nhận, trả trẻ, học phí phù hợp với nhu cầu của người lao động thu nhập thấp, địa điểm gần nơi ở trọ của công nhân, các cơ sở giáo dục mầm non độc lập là lựa chọn của đa số công nhân nhập cư làm việc tại khu công nghiệp. Những chính sách hỗ trợ đối với giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp

đã góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, giảm bớt khó khăn đối với công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, góp phần bảo đảm chất lượng giáo dục mầm non ở khu vực này.

3.1.3. Khó khăn, hạn chế của giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp

a) Mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non công lập ở địa bàn có khu công nghiệp chưa phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động

- Các trường mầm non công lập chưa đáp ứng được nhu cầu gửi trẻ của công nhân do tổ chức hoạt động tại các cơ sở này chưa phù hợp với nhu cầu đón sớm, trả muộn theo giờ làm việc theo ca, kíp của công nhân, một số trường quy hoạch ở khu vực xa nơi ở của công nhân, không thuận tiện cho việc đưa đón trẻ...

- Hệ thống trường mầm non công lập còn hạn chế về năng lực tiếp nhận trẻ nhà trẻ (03 tháng đến 36 tháng tuổi) trong khi phần lớn công nhân là lao động nhập cư có nhu cầu cao về gửi trẻ nhà trẻ, đặc biệt là trẻ từ 12 tháng tuổi đến dưới 24 tháng tuổi.

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em còn một số hạn chế, đặc biệt là trẻ em nhà trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

Tại địa bàn có khu công nghiệp, tỉ lệ huy động trẻ em nhà trẻ đến cơ sở giáo dục mầm non độc lập chiếm 56,9% (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024c), trong khi những cơ sở này có nhiều hạn chế về điều kiện đảm bảo chất lượng.

Về cơ sở vật chất: Hầu hết các cơ sở giáo dục mầm non độc lập còn thiếu sân chơi, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu chưa đáp ứng yêu cầu để thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (Tỉ lệ cơ sở giáo dục mầm non độc lập có sân chơi riêng và đảm bảo thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu mới đạt khoảng 38%). Tỉ lệ cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực đạt các các tiêu chí công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 45/2021/TT-Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích) mới đạt 8,8% nên vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn đối với trẻ em.

Về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, người chăm sóc trẻ: Tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, có trên 16.000 GV có trình độ trung cấp sư phạm mầm non chưa được hỗ trợ kinh phí để đào tạo đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Chính sách về

tiền lương đối với đội ngũ giáo viên mầm non chưa tương xứng với hoạt động nghề nghiệp, thu nhập thấp dẫn tới nhiều giáo viên mầm non nghỉ việc, gây ra tình trạng giáo viên không ổn định, thiếu giáo viên.

c) Cơ chế chính sách để thúc đẩy phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp

Chính sách xã hội hoá để thúc đẩy phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập còn chưa đủ mạnh. Việc áp dụng quy định về nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng một phần hoặc toàn bộ công trình xã hội hóa hoặc sử dụng quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hiện có để cho cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê theo quy định của Chính phủ (Điều 5 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường) khó thực hiện do các quy định về quản lý và sử dụng tài sản công.

Việc thực hiện chính sách đối với giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp vẫn chưa đồng đều, chính sách chưa bao phủ được hết các đối tượng. Hầu hết các địa phương chưa xác định được nơi có nhiều lao động để vận dụng Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động (Quy định các chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn tập trung nhiều lao động được áp dụng chính sách như giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp) để mở rộng đối tượng và địa bàn được thụ hưởng chính sách đối với cụm công nghiệp, khu công nghiệp công nghệ cao, theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

3.2. Cơ sở chính trị, pháp lý của các giải pháp

Các văn bản của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ yêu cầu có giải pháp phát triển giáo dục mầm non khu công nghiệp, cụ thể như sau:

Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản và toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”: *Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non (giáo dục mầm non), giáo dục phổ thông bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là ở*

các thành phố lớn, khu công nghiệp, khu vực đông dân cư và miền núi, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 quy định: “Nhà nước có chính sách đầu tư phát triển giáo dục mầm non; ưu tiên phát triển giáo dục mầm non ở miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, địa bàn có khu công nghiệp” (Khoản 1 Điều 27). Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 cũng quy định: “Nhà nước có kế hoạch, biện pháp tổ chức nhà trẻ, lớp mẫu giáo ở nơi có nhiều lao động” (Khoản 5 Điều 135).

Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: *Có chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng tuổi được vào học ở nhà trẻ, nhất là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư.*

3.3. Đề xuất các giải pháp phát triển giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp

3.3.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp.

- Bổ sung chính sách hỗ trợ và nâng mức hỗ trợ cho trẻ em, giáo viên mầm non và cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp theo quy định ở các chính sách hiện hành.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thu hút xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non cho con công nhân, người lao động ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Xây dựng chính sách đặc thù địa phương đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế.

3.3.2. Đa dạng loại hình, mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn có khu công nghiệp

- Rà soát, đánh giá nhu cầu gửi trẻ dưới 24 tháng tuổi của công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; sắp xếp, tổ chức, nâng cao năng lực tiếp nhận trẻ nhà trẻ, nhất là trẻ dưới 24 tháng tuổi của

các trường mầm non công lập. Nhà nước ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng điều kiện cơ sở vật chất đối với nhóm trẻ trong nhà trẻ, trường mầm non theo quy định.

- Cung cấp các dịch vụ giáo dục mầm non không sử dụng ngân sách nhà nước tại cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định của pháp luật đáp ứng điều kiện và nhu cầu của cha mẹ cho trẻ em đến trường, lớp mầm non: tổ chức thời gian đón, trả trẻ em phù hợp theo ca kíp, chăm sóc, giáo dục trẻ ngoài giờ hành chính; bố trí định mức giáo viên bảo đảm thời gian làm việc theo quy định và có chính sách hỗ trợ giáo viên làm việc ngoài giờ.

- Áp dụng mô hình hợp tác giữa Nhà nước và các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non ngoài công lập theo hình thức đối tác công tư (Quốc hội, 2020), đặc biệt là hình thức Hợp đồng kinh doanh - quản lý (O&M) phù hợp với chủ trương xã hội hóa giáo dục và quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư để có mức học phí thấp phù hợp với con công nhân và giảm áp lực ngân sách trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động theo hình thức phi lợi nhuận, gắn với khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động.

- Hỗ trợ nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực, dân lập.

- Xây dựng, phát triển mô hình nhà trẻ, cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Xây dựng, triển khai thí điểm mô hình nhận và chăm sóc trẻ em 03 tháng đến 36 tháng tuổi dựa vào cộng đồng.

3.3.3. *Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực, dân lập*

- Biên soạn và số hóa tài liệu hướng dẫn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (đặc biệt là trẻ em 03 tháng đến 36 tháng) cho đội ngũ giáo viên, nhân viên làm việc trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non ngoài công lập ở địa bàn khu công nghiệp tham gia đào tạo đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định.

- Huy động nguồn lực từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực, dân lập.

- Cho phép, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương (các công trình công cộng như sân chơi, nhà văn hóa của tổ dân phố...).

- Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ chuyên môn đối với hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em.

3.3.4. *Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục*

- Huy động sự tham gia của các chương trình, dự án, các tổ chức phi chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp; Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thực và cha mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân làm việc tại doanh nghiệp và các địa bàn lân cận; Tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động trong việc xác nhận nơi làm việc để hoàn thiện thủ tục được hưởng chính sách theo quy định.

- Các tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động trong việc xác nhận nơi làm việc để hoàn thiện thủ tục được hưởng chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động. Đồng thời, công đoàn đàm phán với người sử dụng lao động chi trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi nhà trẻ, lớp mẫu giáo theo quy định.

3.3.5. *Tăng cường sự lãnh đạo và phối hợp liên ngành*

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương và ngành giáo dục với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành; Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Y tế, Liên đoàn lao động, Hội Phụ nữ và các ngành, tổ chức khác có liên quan trong việc đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non.

3.3.6. Tăng cường công tác truyền thông

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn có khu công nghiệp.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại

địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương.

- Tuyên truyền, hỗ trợ cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và chăm sóc toàn diện trẻ em, nhất là trẻ dưới 36 tháng tuổi.

4. Kết luận

Chủ trương ưu tiên phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp được quy định trong các văn bản của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn cần giải quyết. Từ căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn tác giả đề xuất các giải pháp phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn khu công nghiệp nhằm đảm bảo quyền trẻ em đồng thời giúp công nhân, người lao động yên tâm tham gia lao động sản xuất, bảo đảm an sinh xã hội. Để các giải pháp phát huy hiệu quả trong thời gian tới, Chính phủ cần bổ sung cơ chế, chính sách xã hội hoá đồng thời có chế tài để các địa phương thực hiện các giải pháp được đề xuất.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2024). *Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo và Unicef. (2018). *Chia sẻ kinh nghiệm, mô hình cơ sở giáo dục mầm non tại các địa phương có khu công nghiệp, khu chế xuất*, Tài liệu Hội thảo, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024a). *Đổi mới, phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Báo cáo Hội nghị Ủy ban Quốc gia đổi mới giáo dục và đào tạo, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024b). *Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với Giáo dục mầm non*, Tài liệu Hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025a). *Tham vấn xây dựng Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045"*, Tài liệu Hội thảo, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025b). *Dự thảo Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045"*, Tài liệu Hội thảo, Hà Nội.
- Chính phủ. (2020). *Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non*.
- Chính phủ. (2015). *Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015 về việc Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất*.
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nguồn nhân lực giáo dục Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Tham vấn giải pháp phát triển cơ sở giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp*, Tài liệu Hội thảo, Hà Nội.
- Lê Khánh Tuấn. (2021). *Phát triển cơ sở giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 43, tr.58-60.
- Nguyễn Đình Tuấn. (2022). *Tiếp cận giáo dục mầm non của trẻ em trong gia đình lao động di cư làm việc tại các khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh*, Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, số 10, tr.41-53.
- Nguyễn Tôn Thị Tường Vân. (2012). *"Thực trạng tiếp cận dịch vụ giữ trẻ của công nhân khu chế xuất, khu công nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay"* (Bài viết tại Hội thảo "Chất lượng cuộc sống của người dân Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh kinh tế hiện nay).
- Quốc hội. (2016). *Luật Trẻ em*, số 102/2016/QH13.
- Quốc hội. (2019a). *Luật Giáo dục*, số 43/2019/QH14.
- Quốc hội. (2019b). *Bộ Luật Lao động*, số 45/2019/QH14.
- Quốc hội. (2020). *Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư*, số 64/2020/QH14.